

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Add: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: +84-4-38611513 Fax: +84-4-38611 511
Email: xdbd@ptic.vn Website: www.ptic.vn

Số: 37/TB-iCAP

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

Kính gửi:

**Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh**

Tổ chức niêm yết : Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital

Mã chứng khoán : PTC

Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại : 024.38611513

Fax: 024.38611511

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu

✕ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital công bố Báo cáo thường niên năm 2022

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital tại đường dẫn: <http://www.ptic.vn> chuyên mục **Quan hệ cổ đông**

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VT, TK.



NGUYỄN THÀNH CÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2022

Hà Nội, tháng 4 năm 2023



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital (PTIC)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100686544 thay đổi lần thứ 13 ngày 20/5/2022
- Vốn điều lệ : 323.073.240.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu : 340.335.663.934 đồng
- Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, P. Mỹ Trì, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại : 024.38611513 Fax: 024.38611511
- Website : www.ptic.vn
- Mã cổ phiếu : PTC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Việc thành lập: Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital, tiền thân là Công ty Xây dựng nhà Bưu Điện, được thành lập ngày 30/10/1976 theo Quyết định số 1348/TCCB-LĐ của Tổng cục Bưu Điện. Sau 20 năm hoạt động, ngày 09/09/1996, Tổng Cục Bưu Điện ra Quyết định số 435/TCCB-LĐ thành lập doanh nghiệp nhà nước Công ty Xây dựng Bưu Điện, một đơn vị thành viên của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam trên cơ sở Công ty Xây dựng nhà Bưu Điện cũ.
- Cùng với tiến trình cổ phần hoá của các doanh nghiệp trong ngành Bưu chính viễn thông, ngày 19/01/1999, Công ty Xây dựng Bưu Điện nhận được Quyết định của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc cổ phần hoá Công ty Xây dựng Bưu Điện. Ngày 15/12/2004, Công ty Xây dựng Bưu Điện chính thức nhận Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Bưu điện
- Ngày 25 tháng 12 năm 2006 cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 77/QĐ-TTGDHN ngày 14 tháng 12 năm 2006 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Năm 2007, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện đã tăng vốn điều lệ từ 50.000.000.000 đồng lên 100.000.000.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, bán cho cổ đông hiện hữu và các đối tác chiến lược với số thặng dư vốn thu được là 90.965.153.590 đồng.
- Ngày 08/12/2008, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã cấp Quyết định Niêm yết số 123/QĐ- SGDHCM cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện niêm yết cổ phiếu trên SGDCK TP HCM.
- Tháng 10/2015, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện đã tăng vốn điều lệ từ 100.000.000.000 đồng lên 179.999.990.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Nguồn phát hành: từ nguồn thặng dư vốn cổ phần.
- Tháng 04/2022, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bưu điện đổi tên thành Công ty CP Đầu tư iCapital
- Tháng 5/2022, Công ty CP Đầu tư iCapital đã tăng vốn điều lệ từ 179.999.990.000 đồng lên 323.073.240.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Nguồn phát hành: từ nguồn vốn chủ sở hữu.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

➤ Ngành nghề kinh doanh: Xây lắp, tư vấn và đầu tư tài chính, quản lý vận hành các công ty con, công ty liên kết trong lĩnh vực điện gió.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1 Mô hình quản trị gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, ủy ban kiểm toán; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền cho các giám đốc xí nghiệp, phòng ban để trực tiếp giải quyết công việc cụ thể theo từng lĩnh vực.

4.2 Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con:

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Số vốn đầu tư của Công ty	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP điện gió Hường Linh 8	Hường Phùng, Hường Hóa, Quảng Trị	Điện gió	277.833.060.000	50.1%

- Công ty liên kết:

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Số vốn đầu tư của Công ty	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP Cáp quang Việt Nam Vina-OFC (không còn là công ty liên kết 29/3/2022)	Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	Sản xuất cáp sợi quang	14.210.875.000	25%
2	Công ty CP điện gió Hường Linh 7	Hường Phùng, Hường Hóa, Quảng Trị	Điện gió	147.960.000.000	32.81%
3	Công ty CP điện gió Hường Linh 8 (chuyển thành công ty con từ tháng 3/2022)	Hường Phùng, Hường Hóa, Quảng Trị	Điện gió	166.112.000.000	29%

- Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3200706768 ngày 11 tháng 03 năm 2020, thay đổi lần thứ năm ngày 17 tháng 12 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp, Công ty Cổ phần Điện gió Hường Linh 8 (“Hường Linh 8”) có vốn điều lệ là 358.000.000.000 VND. Trong năm, Công ty đã mua 7.553.800 cổ phần Hường Linh 8,

bao gồm: (i) mua của Ông Đặng Quốc Chính 3.580.000 cổ phần với giá mua 16.000 VND/CP; và (ii) mua của Ông Nguyễn Công Hùng 3.973.800 cổ phần với giá mua 13.700 VND/CP vào Công ty liên kết này.

- Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty sở hữu 17.935.800 cổ phần, chiếm 50,10% vốn điều lệ Hướng Linh 8 (số đầu năm: 10.382.000 cổ phần, chiếm 29% vốn điều lệ). Công ty này từ Công ty liên kết chuyển thành Công ty con từ ngày 17 tháng 3 năm 2022.

- Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3200706750 ngày 11 tháng 3 năm 2020, thay đổi lần thứ năm ngày 17 tháng 12 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp, Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 7 (“Hướng Linh 7”) có vốn điều lệ là 434.000.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 7 là 147.960.000.000 VND, sở hữu 14.240.000 cổ phần, chiếm 32,81% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 7 (không thay đổi so với đầu năm).

- Ngày 29 tháng 3 năm 2022, Công ty đã ký Hợp đồng chuyển nhượng số 01/HĐCNCP/PTIC-NMH chuyển nhượng toàn bộ 2.227.500 cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp quang Việt Nam Vina - OFC cho Ông Nguyễn Mạnh Hiền với giá bán 22.700.000.000 đồng

5. Định hướng và phát triển:

- Tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả cao nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận thông qua mở rộng hình thức sở hữu và huy động vốn, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phương pháp quản lý tiên tiến phù hợp với hoạt động của nền kinh tế thị trường.

- Tạo công ăn việc làm ổn định cho CBCNV và luôn đảm bảo chất lượng cuộc sống của cán bộ công nhân viên và gia đình.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty, đảm bảo duy trì và ngày càng tăng lợi tức cho các cổ đông.

- Giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các dự án điện gió để tối ưu hóa tỷ suất sinh lời nội bộ (IRR) cho công ty dựa trên phần vốn đã đầu tư.

- Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư tài chính có khả năng sinh lời tốt, thực hiện nghiên cứu phân tích sâu, kỹ lưỡng các cơ hội đầu tư để ra quyết định đầu tư có hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực chuyên môn của nhân sự, xây dựng đội ngũ đầu tư vững mạnh.

- Tinh gọn bộ máy nhân sự, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

6. Các rủi ro:

Lĩnh vực điện gió:

Năm 2023, tiếp tục là năm có nhiều thách thức với lĩnh vực điện năng lượng tái tạo. Cụ thể, mặc dù Chính phủ và Ngân hàng nhà nước có nhiều động thái, định hướng về việc giảm lãi suất từ đầu năm để hỗ trợ doanh nghiệp, tuy nhiên với việc FED và các ngân hàng Trung

trong trên toàn cầu chưa thể giảm lãi suất sớm trong năm 2023, mặt bằng lãi suất nói chung và lãi suất cho vay nói riêng tại Việt Nam khó có thể giảm sâu trong năm 2023. Các doanh nghiệp vẫn chịu áp lực chi phí lãi vay lớn trong năm 2023. Bên cạnh đó, theo cơ chế về khung giá mới cho các dự án điện gió chuyển tiếp theo Quyết định số 21/QĐ – BCT ban hành bởi Bộ Công Thương, mức giá trần cho các dự án điện gió chuyển tiếp trong đất liền như dự án Hường Linh 7 là 1578.12 đồng/kWh. Mức giá này tương đối thấp so với giá FIT ban đầu và không được điều chỉnh theo USD khi đồng VNĐ mất giá trong khi các thiết bị nhà máy và chi phí vận hành được trả theo ngoại tệ. Việc đàm phán hợp đồng mua bán điện giữa các nhà máy điện gió chuyển tiếp và EVN có thể kéo dài có thể khiến 4/7 trụ của dự án Hường Linh 7 chưa tạo ra doanh thu trong khi vẫn ghi nhận chi phí khấu hao, lãi vay; tạo áp lực lớn lên lợi nhuận.

Lĩnh vực đầu tư tài chính:

Mặc dù áp lực tăng lãi suất đã phản ánh phần lớn vào thị trường chứng khoán trong năm 2022, tuy nhiên việc nền kinh tế vĩ mô vẫn còn đối mặt với nhiều bất ổn như cán cân xuất nhập khẩu tăng trưởng chậm lại khi nền kinh tế toàn cầu dự báo suy thoái, hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp sản xuất suy yếu, nợ xấu của hệ thống ngân hàng nhiều khả năng tăng cao, ... thị trường chứng khoán năm 2023 vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Xét về mặt bằng định giá, định giá thị trường dễ về vùng định giá hợp lý hơn so với các năm trước; nhiều công ty có dòng tiền ổn định, tỷ lệ cổ tức cao trong khi định giá rẻ có thể tạo ra nhiều cơ hội đầu tư tốt cho dài hạn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: Báo cáo hợp nhất

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu thuần	69.249	-599
2	Giá vốn hàng bán	46.083	
3	Lợi nhuận gộp	23.165	-599
4	Doanh thu hoạt động tài chính	33.488	86.370
5	Chi phí tài chính	92.957	11.012
6	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-10.805	
7	Chi phí bán hàng		
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.637	3.875
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-60.745	70.883
10	Thu nhập khác	3.815	665
11	Chi phí khác	3.603	577

12	Lợi nhuận khác	212	87
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-60.533	70.971
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành		13.922
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	-60.533	57.049
16	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	-53.721	57.049

Những thuận lợi, khó khăn tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022:

➤ Khó khăn:

- Môi trường lãi suất tăng cao ảnh hưởng đến chi phí tài chính, giảm giá các khoản đầu tư của công ty.
- Các chính sách, quy định hướng dẫn về việc mua bán điện cho các Điện gió chuyển tiếp chưa rõ ràng khiến Dự án Hướng Linh 7 chưa thể phát 100% công suất.
- Điều kiện thời tiết, các khó khăn trong giai đoạn đầu vận hành khiến hiệu quả các nhà máy Điện gió chưa đạt được kỳ vọng.

➤ Thuận lợi:

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc và người lao động trong công ty đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn. Tình hình tài chính công ty dần ổn định. Việc tái cơ cấu tài sản thành công đã tạo được dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2021.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

- Ông Nguyễn Thành Công : Tổng giám đốc
- Bà Trần Thị Len : Kế toán trưởng

2.2 Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

➤ Ông Nguyễn Thành Công - Tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 02/03/1994
- Quê quán: Đông Sơn, Đông Hưng, Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 6, 7/56 Phạm Hưng Văn, Thị trấn Đông Hưng, Huyện Đông Hưng, Thái Bình
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Phân tích đầu tư Tài chính.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 cổ phần.

Quá trình công tác	Nơi làm việc
6/2016 – 5/2021	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt – Tập đoàn Bảo Việt.
5/2021 – nay	Công ty TNHH iCapital

02/2022 – nay	Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital
------------------	---------------------------------

➤ **Bà Trần Thị Len - Kế toán trưởng**

- Ngày tháng năm sinh: 29/8/1984
- Quê quán: Nghĩa Thành, Nghĩa Hưng, Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P1803 CT1 B1, đô thị Xa La, Hà Đông, Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 cổ phần.

Quá trình công tác	Nơi làm việc
+ Từ 2006 đến 3/2008	Công ty TNHH Đại Lâm
+ Từ 3/2008 đến 02/2014	Công ty CP Sông Đà 5
+ Từ 02/2014 đến nay	Công ty CP Đầu tư iCapital

2.3 Nhân sự công ty:

- Tổng số CBCNV công ty tính đến 31/12/2022: 23 người, trong đó nữ: 3 người; nam 20 người.
- + Trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học: 23 người.
- + Trình độ công nhân, trung cấp: người.
- Chính sách đối với người lao động:
- + Theo quy định tại Quy chế tuyển dụng, quy chế phân phối thu nhập...
- + Giải quyết đầy đủ các chế độ, chính sách, quyền lợi theo định của Nhà nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Trong năm, Công ty đã mua 7.553.800 cổ phần Hướng Linh 8, bao gồm: (i) mua của Ông Đặng Quốc Chính 3.580.000 cổ phần với giá mua 16.000 VND/CP; và (ii) mua của Ông Nguyễn Công Hùng 3.973.800 cổ phần với giá mua 13.700 VND/CP vào Công ty liên kết này. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty sở hữu 17.935.800 cổ phần, chiếm 50,10% vốn điều lệ Hướng Linh 8 (số đầu năm: 10.382.000 cổ phần, chiếm 29% vốn điều lệ). Công ty này từ Công ty liên kết chuyển thành Công ty con từ ngày 17 tháng 3 năm 2022.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

DVT: triệu VNĐ

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2022	Ghi chú
2	Công ty CP Điện gió Hướng Linh 7		
	Tài sản ngắn hạn	52.183	
	Tài sản dài hạn	1.006.931	
	Nợ phải trả	668.499	
	Tổng doanh thu	67.870	
	Lợi nhuận sau thuế	-43.385	
3	Công ty CP Điện gió Hướng Linh 8		
	Tài sản ngắn hạn	62.213	
	Tài sản dài hạn	811.915	
	Nợ phải trả	521.170	
	Tổng doanh thu	92.790	
	Lợi nhuận sau thuế	-5.042	

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

DVT: tr. VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.211.656	557.540	117%
Doanh thu thuần	69.249	(599)	-11661%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(60.745)	70.883	-186%
Lợi nhuận khác	212	87	144%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(60.533)	70.970	-185%
Lợi nhuận sau thuế TNDN của công ty mẹ	(53.721)	57.048	-194%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021
I. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,43	1,06
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,43	1,06

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,58	0,38
Hệ số Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	1,38	0,61
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng		
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-11	11
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-4	10

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Cổ phiếu phổ thông: 32.307.324 cổ phiếu.
- Cổ phiếu đang lưu hành: 32.191.624 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng.
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 323.073.240.000 đồng
(Ba trăm hai mươi ba tỷ, không trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn./.)
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông tại ngày 20/03/2023 như sau:

b.1 Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông:

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*) Shareholding structure	
					Tổ chức	Cá nhân
NO.	Subject	Number of shares	Proportional ownership (%)	Number of shareholders	Institution	Individual
1	Cổ đông Nhà nước/The State as shareholder	0	0%	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI/ Founder/ FDI Shareholder	0	0%	0	0	0
	- Trong nước/ Domestic					
	- Nước ngoài/ Foreign					
3	Cổ đông lớn/ Major Shareholders	7.800.000	24,1%	2	0	2
	- Trong nước/Domestic	7.800.000	24,1%	2		2
	- Nước ngoài/Foreign					
4	Công đoàn Công ty/ Labor Union	0	0%	0	0	0

	- Trong nước/Domestic					
	- Nước ngoài/Foreign					
5	Cổ phiếu quỹ/ <i>Treasury shares</i>	115.700	0,36%	1	1	
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)/ <i>Preferred stocks</i>	0	0%	0	0	0
7	Cổ đông khác/ <i>Other shareholders</i>	24.391.624	75,50%	2.244	15	2.229
	- Trong nước/ <i>Domestic</i>	24.089.074	74,56%	2.201	10	2.191
	- Nước ngoài/ <i>Foreign</i>	302.550	0,94%	43	5	38
TỔNG CỘNG/ <i>TOTAL</i>		32.307.324	100%	2.247	16	2.231
Trong đó: - Trong nước/ <i>Domestic</i>		32.004.774	99,06%	2.204	11	2.193
- Nước ngoài/ <i>Foreign</i>		302.550	0,94%	43	5	38

b.2 Cơ cấu sở hữu theo Cổ đông lớn và Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (NĐTCKCN)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)/ <i>Shareholding structure</i>	
					<i>Tổ chức</i>	<i>Cá nhân</i>
<i>NO.</i>	<i>Subject</i>	<i>Number of Share</i>	<i>Proportional ownership (%)</i>	<i>Number of Shareholders</i>	<i>Institution</i>	<i>Individual</i>
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên không phải là NĐTCKCN/ <i>Major Shareholders (excluding Professional investors)</i>	7.800.000	24,14%	2		2
	- Trong nước/ <i>Domestic</i>	7.800.000	24,14%	2		2
	- Nước ngoài/ <i>Foreign</i>					
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% VDL trở lên/ <i>Professional investors holding an amount of share exceeding 5% of paid-up capital</i>					
	- Trong nước/ <i>Domestic</i>					
	- Nước ngoài/ <i>Foreign</i>					
3	NĐTCKCN là cổ đông sở hữu < 5% VDL <i>Professional investors which hold share in an amount under 5 % of the paid-up capital</i>	117.531	0,36%	14	14	
	- Trong nước/ <i>Domestic</i>	50.539	0,16%	9	9	
	- Nước ngoài/ <i>Foreign</i>	66.992	0,21%	5	5	
TỔNG CỘNG/ <i>Total</i>		7.917.531	24,51%	16	14	

b.3. Cơ cấu cổ đông theo loại cổ phiếu

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
<i>Subject</i>	<i>Number of transfer restriction shares</i>	<i>Number of free transfer shares</i>	<i>Total</i>	<i>Proportional ownership (%)</i>
I. Người nội bộ/ Internal persons		7.800.000	7.800.000	24,14%
II. Cổ phiếu quỹ/ Treasury stocks		115.700	115.700	0,36%
III. Công đoàn Công ty/ Labor Union				
IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)/ Shareholders own preferred stocks (If any)				
V. Cổ đông khác/ Other Shareholders		24.391.624	24.391.624	75,50%
1. Trong nước/ Domestic		24.089.074	24.089.074	74,56%
1.1 Cá nhân/ Individual		23.983.335	23.983.335	74,23%
1.2 Tổ chức/ Institutional		105.739	105.739	0,33%
- Trong đó Nhà nước/State Shareholders:				
2. Nước ngoài/ Foreign		302.550	302.550	0,94%
2.1 Cá nhân/ Individual		235.558	235.558	0,73%
2.2 Tổ chức/ Institutional		66.992	66.992	0,21%
TỔNG CỘNG/TOTAL:		32.307.324	32.307.324	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Năm 2007, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện đã tăng vốn điều lệ từ 50.000.000.000 đồng lên 100.000.000.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, bán cho cổ đông hiện hữu và các đối tác chiến lược với số thặng dư vốn thu được là 90.965.153.590 đồng.
- Tháng 10/2015, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện đã tăng vốn điều lệ từ 100.000.000.000 đồng lên 179.999.990.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Nguồn phát hành: từ nguồn thặng dư vốn cổ phần.
- Tháng 5/2022, Công ty CP Đầu tư iCapital đã tăng vốn điều lệ từ 179.999.990.000 đồng lên 323.073.240.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Nguồn phát hành: từ nguồn vốn chủ sở hữu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Từ ngày 27/12/2021 đến ngày 11/1/2022 Công ty đã bán 1.700.000 cổ phiếu quỹ.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2021	Thực hiện Năm 2022	Kế hoạch Năm 2022
1	Tổng doanh thu*	86.436	102.738	127.500
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	70.971	(60.533)	96.506
	- Lợi nhuận mảng điện gió	-	(19.278)	52.214
	- Lợi nhuận đầu tư tài chính & khác	70.971	(41.255)	44.292
3	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	57.049	(53.722)	68.774

*Tổng doanh thu bao gồm cả doanh thu từ hoạt động tài chính

Năm 2022, tình hình kinh tế thế giới đối mặt với nhiều thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường. Cụ thể, lạm phát tại nhiều quốc gia tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ khiến các ngân hàng trung ương trên toàn cầu tăng mạnh lãi suất, đi đầu là FED với 7 lần tăng lãi suất trong năm 2022 với mức tăng 4,25% - 4,5%. Với áp lực tăng lãi suất trên toàn cầu, cùng với cuộc khủng hoảng trái phiếu tại một số doanh nghiệp khiến nền kinh tế vĩ mô ở Việt Nam cũng chịu áp lực về tỷ giá, lãi suất rất lớn từ Quý 3 năm 2022. Lãi suất tiền gửi tăng từ 6 - 7% lên mức 9 - 10% ở nhiều ngân hàng thương mại cổ phần, lãi suất qua đêm tại thị trường liên ngân hàng nhiều thời điểm duy trì ở mức trên 6% từ giữa năm 2022. Các yếu tố nói trên ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động đầu tư tài chính của iCapital khi thị trường chứng khoán giảm mạnh - chỉ số VNINDEX giảm 32,78% trong năm 2022, chi phí tài chính tăng cao tại các dự án Điện gió,... Do vậy kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của iCapital không đạt được kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2022.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

DVT: Tr đồng

Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	224.006	171.747	
Tiền và các khoản tương đương tiền	79.150	5.685	
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	66.744	100.824	
Các khoản phải thu ngắn hạn	77.841	64.986	
Hàng tồn kho			
Tài sản ngắn hạn khác	270	251	

Tài sản dài hạn	333.534	1.039.908	
Các khoản phải thu dài hạn		58	
Tài sản cố định	4.944	816.086	
Bất động sản đầu tư			
Tài sản dở dang dài hạn			
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	328.283	133.724	
Tài sản dài hạn khác	307	90.038	
Tổng cộng tài sản	557.540	1.211.656	

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Ghi chú
Nợ phải trả	210.509	703.779	
Nợ ngắn hạn	210.509	120.328	
Nợ dài hạn		583.451	
Vốn chủ sở hữu	347.031	507.877	
Vốn chủ sở hữu	347.031	331.779	
Lợi ích cổ đông không kiểm soát		176.098	
Tổng cộng nguồn vốn	557.540	1.211.656	

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Theo định hướng mới về việc phát triển công ty theo định hướng công ty đầu tư, trong năm 2022, Ban điều hành Công ty cũng đã tích cực xây dựng bộ máy nhân sự mới; trong đó chú trọng vào việc xây dựng đội ngũ nhận sự phân tích đầu tư cho công ty thông qua việc tuyển dụng mới, đào tạo nội bộ. Các bộ phận, phòng ban khác cũng được tinh gọn bộ máy nhận sự, nhằm đảm bảo phát huy hiệu quả tối đa năng lực của cán bộ công nhận viên.

4. Kế hoạch phát triển tương lai:

Năm 2023, tiếp tục là năm có nhiều thách thức với lĩnh vực điện năng lượng tái tạo. Cụ thể, mặc dù Chính phủ và Ngân hàng nhà nước có nhiều động thái, định hướng về việc giảm lãi suất từ đầu năm để hỗ trợ doanh nghiệp, tuy nhiên với việc FED và các ngân hàng Trung ương trên toàn cầu chưa thể giảm lãi suất sớm trong năm 2023, mặt bằng lãi suất nói chung và lãi suất cho vay nói riêng tại Việt Nam khó có thể giảm sâu trong năm 2023. Các doanh nghiệp vẫn chịu áp lực chi phí lãi vay lớn trong năm 2023. Bên cạnh đó, theo cơ chế về khung giá mới cho các dự án điện gió chuyển tiếp theo Quyết định số 21/QĐ – BCT ban hành bởi Bộ Công Thương, mức giá trần cho các dự án điện gió chuyển tiếp trong đất liền như dự án Hướng Linh 7 là 1578.12 đồng/kWh. Mức giá này tương đối thấp so với giá FIT ban đầu và không được điều chỉnh theo USD khi đồng VNĐ mất giá trong khi các thiết bị nhà máy và chi phí vận hành được trả theo ngoại tệ. Việc đàm phán hợp đồng mua bán điện giữa các nhà máy điện gió chuyển tiếp và EVN có thể kéo dài có thể khiến 4/7 trụ của dự án Hướng Linh 7 chưa tạo ra

doanh thu trong khi vẫn ghi nhận chi phí khấu hao, lãi vay; tạo áp lực lớn lên lợi nhuận. Về dài hạn, lĩnh vực điện gió vẫn là lĩnh vực tiềm năng do nhu cầu điện trong dài hạn tại Việt Nam là lớn. Điện gió là nguồn năng lượng xanh, không gây ô nhiễm phù hợp với định hướng của Chính phủ và nhiều nhà đầu tư trên toàn cầu. Hiệu quả các nhà máy sẽ tăng cao theo thời gian vận hành khi chi phí khấu hao và lãi vay giảm dần.

Lĩnh vực đầu tư tài chính:

Mặc dù áp lực tăng lãi suất đã phản ánh phần lớn vào thị trường chứng khoán trong năm 2022, tuy nhiên việc nền kinh tế vĩ mô vẫn còn đối mặt với nhiều bất ổn như cán cân xuất nhập khẩu tăng trưởng chậm lại khi nền kinh tế toàn cầu dự báo suy thoái, hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp sản xuất suy yếu, nợ xấu của hệ thống ngân hàng nhiều khả năng tăng cao, ... thị trường chứng khoán năm 2023 vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Xét về mặt bằng định giá, định giá thị trường đã về vùng định giá hợp lý hơn so với các năm trước; nhiều công ty có dòng tiền ổn định, tỷ lệ cổ tức cao trong khi định giá rẻ có thể tạo ra nhiều cơ hội đầu tư tốt cho dài hạn. Ban lãnh đạo công ty, dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT tiếp tục tìm kiếm tập trung vào những công ty có dòng tiền ổn định, định giá hợp lý, tỷ suất cổ tức cao để đầu tư trong bối cảnh kinh tế Vĩ Mô có nhiều bất ổn như hiện tại; đảm bảo thu lại lợi suất sinh lời tốt đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông.

Mặc dù, hiệu quả danh mục đầu tư tài chính năm 2022 không đạt kỳ vọng do yếu tố thị trường và các vấn đề liên quan đến tài sản đảm bảo; việc tái cơ cấu danh mục cuối năm 2022 cũng đã đem lại nhiều hiệu quả tốt và dự kiến đạt thành quả trong năm 2023. Tính đến thời điểm hiện tại của năm 2023, nhiều cổ phiếu đang có lợi nhuận chưa thực hiện tốt như VIP, TDC, ... Các cổ phiếu có mức trích lập dự phòng lớn trong năm 2022 như HPG, TCB nhiều khả năng có thể được hoàn nhập dự phòng so với thời điểm kết thúc năm tài chính năm 2022. Ban lãnh đạo cùng HĐQT tiếp tục nỗ lực tối đa để đạt được hiệu quả đầu tư tốt nhất cho công ty và các cổ đông.

Để đạt được các kế hoạch đề ra, Công ty phải:

- Giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các dự án điện gió, báo cáo đề xuất phương án đầu tư với HĐQT để tối ưu hóa tỷ suất sinh lời nội bộ (IRR) cho công ty dựa trên phần vốn đã đầu tư.
- Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư tài chính có khả năng sinh lời tốt, thực hiện nghiên cứu phân tích sâu, kỹ lưỡng các cơ hội đầu tư, trên cơ sở đó báo cáo, đề xuất HĐQT đề ra quyết định đầu tư có hiệu quả cao.
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực chuyên môn của nhân sự, xây dựng đội ngũ đầu tư vững mạnh.
- Tinh gọn bộ máy nhân sự, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

Do các yếu tố khách quan ảnh hưởng lớn tới các dự án Điện gió và hoạt động đầu tư tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của iCapital năm 2022 không đạt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

1.1. Đầu tư tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:

Với định hướng đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo, Hội đồng quản trị đã ban hành nghị quyết 17/NQ-HĐQT ngày 11/03/2022 về việc nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Điện gió Hướng Linh 8 lên 50,1%. Tại Đại hội cổ đông bất thường ngày 26/04/2022, Đại hội đồng cổ đông iCapital cũng đã thông qua phương án tiếp tục nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Điện gió Hướng Linh 8 lên 85% với nguồn vốn sử dụng từ việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và các nguồn vốn hợp pháp khác. Tuy nhiên căn cứ trên tình hình kinh tế vĩ mô, các yếu tố không thuận lợi của thị trường chứng khoán và hiệu quả sản xuất kinh doanh thực tế của dự án Hướng Linh 8, tỷ lệ sở hữu tính đến thời điểm hiện tại của iCapital tại Công ty cổ phần Điện gió Hướng Linh 8 vẫn duy trì ở 50,1%. Đối với dự án Hướng Linh 7, tỷ lệ sở hữu của iCapital tại Hướng Linh 7 tính đến thời điểm hiện tại là 32,81%. Chi tiết kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 tại các khoản đầu tư nói trên như sau:

STT	Chỉ tiêu	Hướng Linh 8	Hướng Linh 7
1	Tổng mức đầu tư (tr VNĐ)	854.316	1.058.222
2	Công suất (MW)	25	29
3	Doanh thu phát điện (tr VNĐ)	92.790	67.870
	<i>Sản lượng điện (tr kWh)</i>	47	35
4	Lợi nhuận gộp (tr VNĐ)	42.505	5.920
5	Chi phí tài chính (tr VNĐ)	44.148	45.742
6	Lợi nhuận trước thuế (tr VNĐ)	(5.043)	(43.385)
7	Lợi nhuận sau thuế (tr VNĐ)	(5.043)	(43.385)

Việc ảnh hưởng của điều kiện thời tiết và sửa chữa thiết bị, chi phí lãi vay tăng cao trong bối cảnh mặt bằng lãi suất tăng cao cùng việc chưa có chính sách giá điện rõ ràng cho các nhà máy điện gió chuyển tiếp như Hướng Linh 7 khiến hiệu quả hoạt động của các nhà máy điện gió chưa đạt như kỳ vọng. Thông thường, các dự án điện gió sẽ gặp nhiều khó khăn trong giai đoạn đầu vận hành, lợi nhuận sẽ cải thiện đáng kể tại các năm sau của dự án khi vận hành ổn định, áp lực chi phí lãi vay và khấu hao giảm dần.

1.2. Các khoản đầu tư tài chính:

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện thanh toán toàn bộ cổ phần tại Công ty Cổ phần Cáp quang Việt Nam (Vina-OFC) và thu hồi được vốn gốc và có lãi. Nhận định nền kinh tế vĩ mô có nhiều bất ổn, HĐQT cũng định hướng tái cơ cấu danh mục đầu tư, phân bổ vào các cổ

phiếu có định giá rẻ, tỷ lệ cổ tức cao như HJS, VIP, TDC, ... Do vậy, tuy hiệu quả danh mục năm 2022 bị ảnh hưởng chung từ đà suy giảm của thị trường chứng khoán, và phải trích lập dự phòng đối với các khoản đầu tư dài hạn; hiệu quả danh mục năm 2023 có nhiều kỳ vọng khởi sắc hơn.

1.3. Các nội dung khác được phê duyệt tại Đại hội cổ đông năm 2022.

- Về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ: Năm 2022 là năm có tình hình vĩ mô biến động lớn, điều kiện thị trường chứng khoán năm 2022 không thuận lợi, kết quả kinh doanh năm 2022 chưa đạt kỳ vọng, việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tại thời điểm hiện tại theo đánh giá lại của HĐQT là chưa phù hợp. HĐQT xin báo cáo với Đại hội cổ đông và kính trình Đại hội cổ đông lùi kế hoạch tăng vốn sang giai đoạn sau hợp lý hơn, chi tiết về phương án tăng vốn sẽ được HĐQT xây dựng lại để phù hợp với tình hình thực tế tại thời điểm đó.

- Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty: HĐQT đã thực hiện sửa đổi, bổ sung và ban hành các nội dung trên theo đúng các nội dung đã trình Đại hội cổ đông năm 2022.

- Về việc sửa đổi, bổ sung, rút bỏ một số ngành nghề kinh doanh, đổi tên công ty: Công ty đã hoàn thành dựa trên nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022. Các ngành nghề kinh doanh đã được bổ sung, sửa đổi. Công ty chính thức đổi tên từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bru điện thành Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital từ ngày 28/04/2022.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Trong bối cảnh tình hình thị trường gặp nhiều khó khăn, nhất là dịch Covid kéo dài ảnh hưởng đến nền kinh tế. HĐQT ghi nhận, đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành, trong đó có nỗ lực cố gắng rất lớn của Tổng giám đốc trong công tác quản trị và điều hành, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của công ty, Ban điều hành đã chủ động đề xuất HĐQT các giải pháp về nguồn vốn, nhân sự, tái cơ cấu tài sản...

Công tác tài chính của công ty đảm bảo tính chính xác, trung thực thực hiện nghiêm túc các quy định về kế toán tài chính hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

a) Về kế hoạch SXKD năm 2023:

- Tập trung chỉ đạo công ty hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch SXKD năm 2023 sau khi ĐHĐCĐ thông qua.

- Đẩy mạnh, nâng cao năng lực quản lý, điều hành, giám sát hoạt động của các công ty liên kết, thực hiện hiệu quả các khoản mục đầu tư tài chính,...

b) Về mô hình tổ chức, quản trị:

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành trên cơ sở phát huy tốt đa nguồn lực hiện có của công ty.

- Rà soát, đánh giá lại nguồn nhân lực, củng cố tổ chức sản xuất, phát huy tối đa năng lực,

trách nhiệm của người lao động.

- Tiết giảm chi phí, quản lý chặt chẽ từng lĩnh vực, công việc cụ thể, khắc phục những bất hợp lý trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý chặt chẽ chi phí, giá thành.
- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ nhằm nâng cao năng lực quản trị công ty, tạo tính chủ động cho các đơn vị trực thuộc trong hoạt động SXKD.

c) Ngành nghề:

- Đối với hoạt động đầu tư tại công ty con, công ty liên kết: Giám sát chặt chẽ hiệu quả kinh doanh tại các công ty con, công ty liên kết; cập nhật kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh, trên cơ sở đó có đánh giá và quyết định phù hợp với các khoản đầu tư này đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty và các cổ đông.
- Đối với hoạt động đầu tư tài chính: Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các cơ hội đầu tư khả thi, có tỷ suất sinh lời kỳ vọng cao hơn so với tỷ suất sinh lời yêu cầu tối thiểu HĐQT đề ra. Tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo hiệu quả đầu tư, đề xuất chiến lược đầu tư phù hợp với bối cảnh nền kinh tế vĩ mô hiện tại.
- Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác công bố thông tin, quản trị đối với Công ty niêm yết đảm bảo minh bạch thông tin.



V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Độc lập, điều hành	Chức vụ tại các công ty khác	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Phạm Thị Thu Hà	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	Chủ tịch HĐQT Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly	24,15%	
2	Nguyễn Công Khởi	Thành viên	Điều hành	Không	0%	Miễn nhiệm ngày 17/2/2022
3	Trần Thị Kim Thoa	Thành viên	Không điều hành	Không	0%	Miễn nhiệm ngày 25/4/2022
4	Nguyễn Thành Công	Thành viên	Điều hành	TGD Công ty TNHH iCapital	0%	Bổ nhiệm ngày 17/2/2022
5	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên độc lập	Không điều hành	Không	0%	Bổ nhiệm ngày 17/2/2022
6	Phạm Vĩnh Phú	Thành viên	Không điều hành	Không	0%	Bổ nhiệm ngày 17/2/2022
7	Hoàng Thế Vinh	Thành viên độc lập	Không điều hành	Không	0%	Bổ nhiệm ngày 25/4/2022

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ủy Ban kiểm toán

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, kể từ sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 đến nay, HĐQT đã có 20 phiên họp và lấy kiến thành viên HĐQT bằng văn bản thông qua các vấn đề chính như sau:

STT	Nghị quyết		Nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
	Ngày tháng	Số nghị quyết		
1	18/01/22	02/NQ-HĐQT	Giao dịch ký quỹ tại các công ty chứng khoán, vay vốn và ủy quyền TGD quyết định các khoản đầu tư dưới 100 tỷ đồng	100%
2	25/01/22	04/NQ-HĐQT	Thông qua thời gian, địa điểm và dự thảo các tài liệu trình Đại hội đồng thường niên năm 2022	100%
3	11/02/22	05/NQ-HĐQT	Sửa đổi, bổ sung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
4	17/02/22	07/NQ-HĐQT	Nghị quyết Đại hội đồng thường niên năm 2022	100%
5	23/02/22	08/NQ-HĐQT	Miễn nhiệm, bổ nhiệm TGD, thành lập và ban hành quy chế hoạt động của UBKT, thay đổi tên công ty, bổ sung và xóa bỏ ngành nghề kinh doanh	100%
6	3/3/2022	14/NQ-HĐQT	Đăng ký cuối cùng để tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường	100%
7	10/03/22	16/NQ-HĐQT	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
8	11/03/22	17/NQ-HĐQT	Đầu tư nâng tỷ lệ sở hữu Công ty CP Điện gió Hướng Linh 8	100%
9	11/03/22	18/NQ-HĐQT	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
10	25/03/22	19/NQ-HĐQT	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	100%
11	25/03/22	20/NQ-HĐQT	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu dựa nguồn vốn sử dụng để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bưu điện	100%
12	25/03/22	21/NQ-HĐQT	Thế chấp cổ phần Công ty CP Điện gió Hướng Linh 8	100%
13	25/03/22	22/NQ-HĐQT	Chuyển nhượng cổ phần Công ty CP cáp quang Việt Nam Vina- OFC	100%
14	01/04/22	23/NQ-HĐQT	Thông qua thời gian, địa điểm và dự thảo các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022	100%
15	07/04/22	24/2022/NQ-HĐQT	Chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%

16	14/04/22	25/NQ-HĐQT	Sửa đổi, bổ sung tờ trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022	100%
17	23/04/22	26/NQ-HĐQT	Bổ sung tờ trình và đề cử ứng viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022	100%
18	25/04/22	27/2022/NQ-PTIC-ĐHĐCĐ	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022	100%
19	13/05/22	28/NQ-HĐQT	Tăng vốn điều lệ, sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty	100%
20	23/05/22	29/NQ-HĐQT	Ban hành điều lệ sửa đổi và bổ sung của Công ty	100%
21	05/08/22	30/NQ-HĐQT	Thông qua một số vấn đề trong SXKD quý III năm 2022	100%
22	28/12/22	30/NQ-HĐQT	Thông qua một số vấn đề trong SXKD quý IV năm 2022	100%

Các quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Nghị quyết		Nội dung quyết định	Ghi chú
	Ngày tháng	Số nghị quyết		
1	15/02/22	06/QĐ-HĐQT	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Thành Công	
2	23/02/22	09/QĐ-HĐQT	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Công Khởi	
3	23/02/22	10/QĐ-HĐQT	Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Thành Công	
4	23/02/23	11/QĐ-HĐQT	Thành lập UBKT và ban hành quy chế hoạt động của UBKT	
5	04/05/22	28/QĐ-HĐQT	Ban hành mẫu dấu mới của Công ty CP Đầu tư iCapital	

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành:

Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành giữ vai trò phản biện, giám sát khi cần thiết đối với các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành, đảm bảo HĐQT hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Tiền lương	Thù lao	Cộng thu nhập
Năm nay			
Bà Phạm Thị Thu Hà - Chủ tịch HĐQT	-	48.000.000	48.000.000
Ông Nguyễn Thành Công - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (từ ngày 23/02/2022)	247.342.220	41.733.333	289.075.553
Ông Hoàng Thế Vinh - Thành viên HĐQT (từ ngày 25/04/2022)	-	32.439.560	32.439.560
Bà Trần Thị Kim Thoa – Thành viên HĐQT độc lập (đến ngày 25/04/2022)	-	15.560.440	15.560.440
Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thành viên Thành viên HĐQT (từ ngày 17/02/2022) kiêm thành viên Ủy ban Kiểm toán (từ ngày 23/02/2022)	-	62.200.000	62.200.000
Ông Phạm Vĩnh Phú – Thành viên Thành viên HĐQT (từ ngày 17/02/2022) kiêm thành viên Ủy ban Kiểm toán	-	67.500.000	67.500.000
Ông Nguyễn Công Khởi- Tổng Giám đốc (đến ngày 17/02/2022)	43.120.244	6.266.667	49.386.911
Bà Trần Thị Len- Kế toán trưởng	184.869.368	36.000.000	220.869.368
Cộng	475.331.832	309.700.000	785.031.832

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ tại Công ty	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm	Ghi chú
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Phạm Thị Thu Hà	Chủ tịch HĐQT		7.957.938	44,21%	0	0%	Bán	Theo TB ngày 28/1/2022
2	Phạm Thị Thu Hà	Chủ tịch HĐQT		0	0%	2.900.000	8.98%	Mua	Tại ngày 10/11/2022
3	Võ Anh Linh		Chồng của CT HĐQT	500.000	2,78%	900.000	2.78%	Nhận CP thưởng	
4	Võ Anh Linh		Chồng của CT HĐQT	900.000	2,78%	4.900.000	15.17%	Mua	TB ngày 7/10/2022

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam. Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Số liệu báo cáo tài chính: Đã công bố

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP HCM;
- Lưu TK. VT.

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Công

